

T, ngày 27 tháng 07 năm 2020

Số: 149/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý 141/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1994

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn B, xã D, huyện T, TP. H

Hiện trú tại: Thôn C, xã xã D, huyện T, TP. H

Bị đơn: Anh Trần Ngọc A, sinh năm 1991

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn B, xã D, huyện T, TP. H

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị C và anh Trần Ngọc A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị C và anh Trần Ngọc A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị C và anh Trần Ngọc A có hai con chung là cháu Trần Tuấn H, sinh ngày 19/5/2014 và cháu Trần Tuấn N, sinh ngày 29/01/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị C và anh Trần Ngọc A như sau: Giao cháu Trần Tuấn H cho anh Trần Ngọc A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Tuấn H đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Giao cháu Trần Tuấn N cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Tuấn N đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp phí tồn nuôi con chung của các đương sự cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị C và anh Trần Ngọc A được pháp luật bảo đảm.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012318 ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại chị Nguyễn Thị C 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Lan Hương

